

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày: 14-01-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cường

Ông Nguyễn Tấn Tài

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn An Phước – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Minh P** (tên gọi khác Đ), sinh năm 1995; tại: **Tỉnh Tiền Giang**; nơi cư trú: Xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: **Không**; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha tên Lê Văn T (chết), mẹ tên Nguyễn Thị N, sinh năm 1957; Chung sống như vợ chồng với Trần Mai M, sinh năm 2001; Bị cáo chưa có con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 26/3/2021, bị Công an xã Mỹ Đức Tây, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định số 0000169/QĐ-XPHC xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản (chưa thi hành).

Nhân thân: Ngày 12/12/2016, bị Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng (chấp hành xong ngày 04/01/2018); Ngày 19/5/2018, bị Ủy ban nhân dân xã Hòa Hưng, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường thời hạn 03 tháng; Ngày 17/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 14 tháng (chấp hành xong ngày 15/9/2019); Bị cáo đang chấp hành hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” từ ngày 07/6/2021 của bản án hình sự sơ

thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, bị cáo được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977; nơi cư trú: phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Phan Hoàng Gia L, sinh ngày 14/12/2005 (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của Phan Hoàng Gia L: Ông Phan Thanh H1, sinh năm 1966 (cha ruột của L) (vắng mặt). Cùng nơi cư trú: xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/6/2021, Phan Hoàng Gia L, sinh ngày 14/12/2005, ngụ tại xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang gặp bị cáo P tại ngôi nhà không số thuộc xã A, huyện C, tỉnh Tiền Giang là nơi bị cáo P đang ở. Tại đây, cả hai cùng bàn bạc và thống nhất đi qua địa bàn thành phố Vĩnh Long để tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu, không gắn biển kiểm soát chờ L đi từ nhà của P qua phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Khi P và L đi đến khu vực thuộc khóm Vĩnh Phú, phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long thì phát hiện cặp đường đal có một xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu xanh, biển kiểm soát 64K7-5069 của ông Nguyễn Văn H đang dựng trong vườn nhà, chìa khóa gắn vào ổ khóa và không có người trông coi nên P dừng xe cho L nhanh chóng đi bộ đến xe mô tô 64K7-5069 và dẫn xe ra đường đal rồi L nổ máy điều khiển xe 64K7-5069 đi ra đường Quốc lộ 1, còn P điều khiển xe Dream chạy theo sau.

Khi ra đến đường Quốc lộ 1, P và L đổi xe, P điều khiển xe 64K7-5069 vừa trộm được còn L điều khiển xe Dream cùng chạy về huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang để tìm nơi tiêu thụ. Khi P đi đến khu vực cầu Ba Miền thuộc ấp 3, xã An Hữu, huyện Cái Bè thì P gỡ biển số xe 64K7-5069 vứt xuống sông. Sau đó P và L đi về nhà tại xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang cất giấu tài sản, P lấy biển số xe 63S3-5527 mà P mua để gắn vào thay thế biển số xe vừa vứt bỏ để tránh bị phát hiện. Đến chiều cùng ngày P và L bị lực lượng Công an huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang triệu tập làm việc trong một vụ trộm khác mà P và L thực hiện tại địa bàn tỉnh Tiền Giang. Tại cơ quan Công an, P và L đã khai nhận toàn bộ hành vi lấy trộm xe mô tô biển kiểm soát 64K7-5069. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Vĩnh Long để phối hợp điều tra làm rõ.

Lúc mất xe, ông H không trình báo ngay mà đến ngày 28/6/2021, khi biết thông tin về việc Công an phường Tân Ngãi đang truy tìm chủ nhân của xe 64K7-5069 có đặc điểm giống xe mô tô bị mất, ông H đã đến trụ sở Công an phường Tân Ngãi trình báo.

Quá trình điều tra P và L đều thừa nhận toàn bộ hành vi lấy trộm xe mô tô biển số 64K7-5069 như trên. Hiện P đang bị cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Cái Bè khởi tố và tạm giam về hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Kết luận định giá tài sản số 32/KL.HĐ ĐGTSTTTHS ngày 29/7/2021 giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu xanh biển kiểm soát 64K7-5069 có giá trị là 3.360.000đ.

Tại Bản cáo trạng số: 89/CT-VKSNDTPVL ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Lê Minh P về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã phân tích nội dung, tính chất vụ án, khẳng định tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện khai nhận hành vi trộm cắp khi chưa bị phát hiện là tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tự thú”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Minh P mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án số 58/2021/HS-ST ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong tại giai đoạn điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Lê Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tham gia tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với mẹ già, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Bị hại ông Nguyễn Văn H; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phan Hoàng Gia L và ông Phan Thanh H1 là người đại diện theo pháp luật của L đã

được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không lý do. Hồ sơ vụ án thể hiện rõ lời khai của ông H, ông H1 và L, việc vắng mặt của ông H, ông H1 và L không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/6/2021, L cùng bị cáo P đi từ huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đến khu vực thuộc khóm Vĩnh Phú, phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Tại đây hai đối tượng đã lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu DAEHAN, màu xanh, biển kiểm soát 64K7-5069 của ông Nguyễn Văn H đang dựng trong vườn nhà, trị giá 3.360.000đ. Lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng được thu hồi cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa, nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo P tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan. L do chưa đủ tuổi nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Vĩnh Long ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác phải được mọi người tôn trọng, được pháp luật bảo vệ, nếu ai xâm phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật. Bị cáo là thanh niên trẻ, có đủ sức khỏe nhưng không lao động để tạo ra thu nhập chính đáng mà lại thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của bị hại một cách cố ý gây mất trật tự tại địa P và tâm lý lo lắng trong Nhân dân.

Bản thân bị cáo có 01 tiền sự: Bị Công an xã Mỹ Đức Tây, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu như tóm tắt trên. Bị cáo đã hai lần bị đưa đi cai nghiện bắt buộc trong khoảng thời gian liên tục từ năm 2016 đến năm 2019, đây là khoảng thời gian dài để bị cáo tự cải tạo, học tập, rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo không ăn năn, hối cải mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cho thấy bị cáo xem thường pháp luật, khó cải tạo, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới cải tạo bị cáo thành người tốt, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi

phạm tội của mình và tự nguyện khai báo hành vi phạm tội khi chưa bị phát hiện nên được hưởng tình tiết “người phạm tội tự thú”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn H đã nhận lại xe mô tô biển kiểm soát 64K7-5069, không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Long đã xử lý xong.

[8] Đối với Phan Hoàng Gia L, sinh ngày 14/12/2005 tại thời điểm phạm tội L là người chưa đủ 16 tuổi, tài sản L cùng P lấy trộm có giá trị 3.360.000đ là phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Theo quy định tại khoản 2 Điều 12 của Bộ luật Hình sự thì L chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội này nên Cơ quan điều tra không khởi tố, Viện kiểm sát không truy tố là có căn cứ.

[9] Hiện tại bị cáo đang chấp hành hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” từ ngày 07/6/2021 của bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Do đó áp dụng Điều 56 và 104 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 01 năm 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 22/11/2021 nêu trên.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp.

Như đã phân tích trên nên đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh P phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 56, 104 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Minh P 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Buộc bị cáo Lê Minh P chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 07/6/2021.

2. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý xong.

5. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Minh P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Tòa án nhân dân tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VL;
- Sở tư pháp tỉnh VL (TG);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Công an TPVL (CQTHAHS,...);
- UBND và Công an xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPVL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Mỹ Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

.....

.....

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

